

Số: 1793/QĐ-KPHQ

Đắk Nông, ngày 15 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với từng loại vi phạm quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-GQXP ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 30/BB-VPHC lập ngày 08 tháng 9 năm 2022 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai do ông Mai Văn Tỉnh, công chức địa chính xã thuộc UBND xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức lập tại Khoản 1, Tiểu khu 1552, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức;

Căn cứ Biên bản số 28/BB-XM lập ngày 14 tháng 10 năm 2022 xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm do ông Điểu Hùng, chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện Tuy Đức lập tại Khoản 1, Tiểu khu 1552, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức;

Để khắc phục triệt để hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Hoàng Văn Vĩnh

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 02/10/1975 Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Nơi ở hiện tại: Thôn Thác Dài, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Số CCCD: 046 075 005 845 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021.

2. Phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Điểm e khoản 3 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Cụ thể:

- Chiếm đất nông nghiệp là đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn với tổng diện tích 53.907 m² (vị trí 1: 14.479 m²; vị trí 2: 39.428 m²).

- Vị trí vi phạm: Khoảnh 1, Tiểu khu 1552, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, do Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Nam Tây Nguyên quản lý.

- Tọa độ vị trí vi phạm:

+ Vị trí 1: Gồm 08 điểm khép kín tại thực địa như sau: 1(xy=368524, 1335966); 2(xy=368522, 1335911); 3(xy=368553, 1335858); 4(368646, 1335852); 5(xy=368615, 1335787); 6(xy=368576, 1335754); 7(xy=368504, 1335822); 8(368463, 1335900).

+ Vị trí 2: Gồm 32 điểm khép kín tại thực địa như sau: 1(xy=368222, 1335568); 2(xy=368254, 1335557); 3(xy=368331, 1335454); 4(368364, 1335480); 5(xy=368409, 1335476); 6(xy=368442, 1335500); 7(xy=368462, 1335402); 8(368449, 1335356); 9(xy=368471, 1335302); 10(xy=368409, 1335287); 11(xy=368419, 1335258); 12(xy=368465, 1335264); 13(368486, 1335285); 14(xy=368500, 1335217); 15(xy=368521, 1335211); 16(xy=368523, 1335182); 17(368506, 1335158); 18(xy=368452, 1335134); 19(xy=368410, 1335148); 20(xy=368407, 1335217); 21(xy=368376, 1335241); 22(368366, 1335297); 23(xy=368385, 1335341); 24(xy=368388, 1335362); 25(xy=368374, 1335385); 26(368347, 1335397); 27(xy=368325, 1335397); 28(xy=368321, 1335420); 29(xy=368277, 1335441); 30(xy=368273, 1335488); 31(368230, 1335517); 32(xy=368213, 1335543).

3. Hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục là:

- a) Thay đổi hiện trạng ban đầu của đất.
- b) Sử dụng đất không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.
- c) Thu lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm hành chính.

4. Lý do không ra quyết định xử phạt: Hết thời hạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

5. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời gian thực hiện:

a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại đất đã chiếm. Cụ thể: Phá bỏ các cây đã trồng, di dời tài sản trên đất ra khỏi vị trí đất đã chiếm và trả lại diện tích 53.907 m² đất đã chiếm tại Khoảnh 1, Tiểu khu 1552, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Nam Tây Nguyên quản lý.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, cụ thể:

Số lợi bất hợp pháp do ông Hoàng Văn Vĩnh thực hiện hành vi vi phạm hành chính được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ (*sửa đổi bởi khoản 2 Điều 1 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ*), cụ thể:

| | | | |
|--|---|---|---------------------|
| Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm | = | $\frac{\text{Diện tích đất vi phạm} \times \text{Giá đất của bảng giá đất do UBND tỉnh quy định (loại đất sử dụng sau khi chiếm đất tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính)}}{\text{Tổng thời gian sử dụng đất theo quy định của bảng giá đất đối với loại đất đang sử dụng thuộc chế độ sử dụng đất có thời hạn; trường hợp thời hạn sử dụng đất lâu dài thì thời gian được tính là 70 năm}}$ | X Số năm vi phạm |
|--|---|---|---------------------|

Trong đó:

+ Tổng diện tích đất vi phạm: 53.907 m².

+ Giá đất là 15.000 đồng/m² (thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính, ông Hoàng Văn Vĩnh sử dụng diện tích đất chiếm để trồng Điều, Gió bầu, Bo bo, Chuối là đất trồng cây lâu năm, vị trí khu đất thuộc địa giới hành chính Bon Bu Lum, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức thuộc vị trí 3).

+ Tổng thời gian sử dụng đất theo quy định của bảng giá đất đối với loại đất đang sử dụng (đất trồng cây lâu năm) là: 70 năm.

- Số năm vi phạm: Ông Hoàng Văn Vĩnh sử dụng đất trước ngày 05/01/2020 (năm 2015), các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai trước Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ không quy định phải nộp số lợi bất hợp pháp có được đối với hành vi chiếm đất. Do đó, căn cứ quy định khoản 10 Điều 7 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ), thời điểm tính số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm từ ngày 05/01/2020 (ngày Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) đến ngày lập biên bản vi phạm hành chính (ngày 08/9/2022) là 02 năm 246 ngày, tương đương 2,67 năm.

Do đó:

$$\begin{array}{l} \text{Số lợi} \\ \text{bất hợp} \\ \text{pháp} \end{array} = \frac{53.907 \times 15.000}{70} \times 2,67 = 30.842.505 \text{ đồng} \\ \text{(làm tròn: 30.842.000 đồng)}$$

Như vậy, buộc ông Hoàng Văn Vĩnh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do hành vi vi phạm hành chính là 30.842.000 đồng (*Ba mươi triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng*).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

6. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Hoàng Văn Vĩnh có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Hoàng Văn Vĩnh là cá nhân bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông Hoàng Văn Vĩnh bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Hết thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định này mà ông Hoàng Văn Vĩnh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông Hoàng Văn Vĩnh phải nộp số lợi bất hợp pháp là **30.842.000 đồng** (*Ba mươi triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) có được do vi phạm hành chính vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc nhà nước Đắk Nông trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này và phải gửi biên lai nộp tiền đến UBND huyện Tuy Đức để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

b) Ông Hoàng Văn Vĩnh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Công an tỉnh và các đơn vị liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các CVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(N).



Lê Trọng Yên

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Hoàng Văn Vĩnh bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả vào hồi giờ phút, ngày / /2022.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

HOANG
VAN
VINH